TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 101/2024/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 25 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: - Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1961;

- Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1963;

Cùng có nơi cư trú: 49 ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thu T1 có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Lê Thị T số tiền hụi còn nợ là 17.410.000đ (Mười bảy triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Thời hạn hoàn trả là khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Lê Thị T không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các dương sự có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Thu T1 đồng ý liên đới chịu toàn bộ án phí là 435.000đ (Bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng) nhưng ông M và bà Thu T1 là người cao tuổi, xin được miễn án phí nên ông M và bà Thu T1 được miễn án phí.

Hoàn trả cho bà Lê Thị T số tiền tạm ứng án phí là 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0000433 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng